

Số: 1229/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 15/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hoạt động Vì sự tiến bộ phụ nữ ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính (sau đây gọi là Ban) gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Ông Đỗ Hoàng Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng ban;
2. Bà Trần Thị Tuyết Lan, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Phó Trưởng ban Thường trực;
3. Ông Phạm Văn Trường, Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp, Phó Trưởng ban;
4. Bà Ngô Thị Nhung, Phó Cục trưởng Cục Kế hoạch Tài chính, Phó Chủ tịch công đoàn kiêm Trưởng ban Nữ công Bộ Tài chính, thành viên;
5. Ông Cao Anh Tuấn, Phó Tổng cục trưởng, Phó Trưởng ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Tổng cục Thuế, thành viên;
6. Ông Nguyễn Dương Thái, Phó Tổng cục trưởng, Trưởng ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Tổng cục Hải quan, thành viên;
7. Ông Lê Văn Thời, Phó Tổng cục trưởng, Trưởng ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Tổng cục Dự trữ Nhà nước, thành viên;
8. Ông Phạm Hồng Sơn, Phó Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán nhà nước, thành viên;
9. Ông Nguyễn Quang Vinh, Phó Tổng Giám đốc, Trưởng ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Kho bạc Nhà nước, thành viên;
10. Ông Ngô Hữu Lợi, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, thành viên;
11. Ông Nguyễn Hùng Minh, Vụ trưởng Vụ Thi đua – Khen thưởng, thành viên;

12. Bà Nguyễn Hồ Phi Hà, Phó Trưởng ban Vì sự tiến bộ Phụ nữ Học viện Tài chính, thành viên;

13. Bà Nguyễn Lê Hoa, Phó Trưởng phòng Vụ Tổ chức cán bộ, Thư ký Ban.

Điều 2. Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Bộ Tài chính có Bộ phận thường trực, Tổ giúp việc và các Tiểu ban sau:

1. Tiểu ban Chính sách;
2. Tiểu ban Tuyên truyền;
3. Tiểu ban Kiểm tra.

Nhân sự tham gia Bộ phận thường trực, Tổ giúp việc và các Tiểu ban theo danh sách đính kèm Quyết định này.

Điều 3. Các thành viên của Ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Nhiệm vụ và hoạt động của Ban theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Các đơn vị: Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Học viện Tài chính, Tập đoàn Bào Việt, Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng, Công ty TNHH một thành viên In Tài chính, các Trường thuộc Bộ Tài chính có Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ do Thủ trưởng đơn vị ra quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động.

Các đơn vị còn lại cử cán bộ có năng lực làm đầu mối theo dõi hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ của đơn vị.

Các Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ của các đơn vị và các cán bộ làm đầu mối hoạt động theo quy chế hoạt động và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính.

Điều 5. Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm triển khai hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ của đơn vị; phối hợp và tạo điều kiện để các Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ hoàn thành nhiệm vụ được giao; đánh giá kết quả hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ tại báo cáo tổng kết công tác hàng năm của đơn vị.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3234/QĐ-BTC ngày 12/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Trưởng Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Bộ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ và các thành viên có tên tại Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /*ĐĐ*

Nơi nhận: /*ĐĐ*

- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Như Điều 6;
- UBQG VSTBPNVN (để báo cáo)
- VP ĐU, CĐ; TGV;
- Lưu: VT, TCCB(50b).



BỘ TÀI CHÍNH

DANH SÁCH THÀNH VIÊN BỘ PHẬN THƯỜNG TRỰC, TỔ GIÚP VIỆC VÀ CÁC TIÊU BAN THUỘC BAN VSTB CỦA PHỤ NỮ BỘ TÀI CHÍNH (kèm theo Quyết định số 129/QĐ-BTC ngày 10 tháng 7 năm 2018)

I. Bộ phận thường trực:

1. Ông Đỗ Hoàng Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng ban;
2. Bà Trần Thị Tuyết Lan, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Phó Trưởng ban Thường trực;
3. Ông Phạm Văn Trường, Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp, Phó Trưởng ban;

II. Tổ giúp việc:

1. Bà Nguyễn Lê Hoa, Phó trưởng phòng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổ trưởng;
2. Bà Ngô Thị Ngọc, Chánh Văn phòng Công đoàn Bộ Tài chính;
3. Bà Lê Thị Hạnh, Trưởng phòng Văn phòng Bộ;
4. Phan Thị Bích Thủy, chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ;

III. Các Tiêu ban:

1. Tiêu ban chính sách:

- 1.1. Ông Phạm Văn Trường, Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp, Trưởng Tiêu ban.
- 1.2. Bà Hồ Thị Hằng, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế.
- 1.3. Bà Vũ Thị Hải Yến, Trưởng phòng, Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp.
- 1.4. Bà Trần Thị Tuyết, Trưởng phòng Vụ Chính sách Thuế.

2. Tiêu ban Tuyên truyền:

- 2.1. Ông Ngô Hữu Lợi, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Trưởng Tiêu ban.
- 2.2. Ông Nguyễn Dương Thái, Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Hải quan, phụ trách công tác thi đua tuyên truyền của hệ thống hải quan.
- 2.3. Bà Ngô Thị Nhung, Phó Cục trưởng Cục Kế hoạch Tài chính, Phó Chủ tịch Công đoàn, phụ trách công tác thi đua tuyên truyền các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tài chính.
- 2.4. Ông Phạm Hồng Sơn, Phó Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán nhà nước, phụ trách mảng thi đua tuyên truyền của Ủy ban Chứng khoán nhà nước;
- 2.5. Ông Nguyễn Quang Vinh, Phó Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước, phụ trách mảng thi đua tuyên truyền của hệ thống Kho bạc nhà nước;
- 2.6. Bà Hoàng Thị Lan Anh, Phó Trưởng ban Cải cách và hiện đại hóa Tổng cục Thuế, phụ trách mảng thi đua tuyên truyền của hệ thống thuế;

2.7. Bà Nguyễn Hồ Phi Hà, Trưởng ban Nữ công Học viện Tài chính, phụ trách mảng thi đua tuyên truyền của Học viện Tài chính;

2.8. Ông Nguyễn Văn Bình, Vụ trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước, phụ trách mảng thi đua tuyên truyền của hệ thống Dự trữ Nhà nước;

2.9. Ông Phạm Thu Phong, Tổng biên tập, Tạp chí Tài chính;

2.10. Bà Ngô Thị Ngọc, Chánh Văn phòng Công đoàn Bộ, thường trực theo dõi, đôn đốc công việc của tiểu ban.

3. Tiểu ban Kiểm tra:

3.1. Ông Nguyễn Hùng Minh, Vụ trưởng Vụ Thi đua khen thưởng, Bộ Tài chính, Trưởng Tiểu ban.

3.2. Bà Nguyễn Thị Hải Vân, Phó Vụ trưởng Kho bạc Nhà nước;

3.3. Bà Nguyễn Phúc Hạnh, Phó Vụ trưởng Tổng cục Hải quan;

3.4. Bà Phạm Thúy Lâm, Phó Cục trưởng Tổng cục Dự trữ nhà nước;

3.5. Bà Lê Thị Hạnh, Trưởng phòng Văn phòng Bộ Tài chính;

3.6. Bà Nguyễn Thúy Hằng, Chuyên viên Tổng cục Thuế;

3.7. Bà Nguyễn Lê Hoa, Phó Trưởng phòng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tài chính, thường trực theo dõi, đôn đốc công việc của tiểu ban.

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ PHỤ NỮ BỘ TÀI CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1229/QĐ-BTC
ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Điều 1. Nhiệm vụ quyền hạn của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Bộ Tài chính
(sau đây gọi là Ban):

1/ Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính trong việc triển khai Kế hoạch hành động của Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam (sau đây gọi là Ủy ban quốc gia); chỉ đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ (sau đây gọi là các đơn vị) triển khai Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2020; Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020;

2/ Tham mưu giúp Bộ trưởng trong việc xây dựng Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới của Bộ Tài chính trên cơ sở Chiến lược của quốc gia và tổ chức thực hiện sau khi Bộ trưởng phê duyệt; đánh giá kết quả triển khai Chiến lược đưa vào nội dung tổng kết công tác hàng năm của Bộ;

3/ Đề xuất với lãnh đạo Bộ việc thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức Bộ Tài chính;

4/ Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với phụ nữ, luật pháp liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ, Công ước xoá bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ, kiến thức về giới, về bình đẳng giới, kỹ năng lồng ghép giới... nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành tài chính;

5/ Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ của các tổ chức thuộc Bộ và của các thành viên đầu mối của các đơn vị;

6/ Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong việc triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược Bình đẳng giới và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Bộ Tài chính về công tác giới; đề xuất, kiến nghị với lãnh đạo Bộ các biện pháp xử lý đối với đơn vị không thực hiện nghiêm chỉnh;

7/ Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới của Bộ và của các đơn vị;

8/ Phối hợp với các đơn vị tổ chức khảo sát đánh giá tác động giới của các chính sách, chế độ do Bộ ban hành cũng như tình hình cán bộ nữ trong toàn ngành

làm căn cứ cho việc tham mưu, đề xuất các giải pháp khắc phục sự bất bình đẳng giới và tăng cường năng lực cho phụ nữ;

9/ Yêu cầu các đơn vị chức năng của Bộ cung cấp tình hình, số liệu để phục vụ cho việc thống kê, đánh giá chất lượng đội ngũ nữ cán bộ công chức Bộ Tài chính và phục vụ cho việc nghiên cứu, hoạch định các chính sách liên quan đến vấn đề giới;

10/ Định kỳ báo cáo tình hình hoạt động của Ban theo yêu cầu của Ủy ban quốc gia và các cơ quan có thẩm quyền. Là đầu mối cung cấp thông tin về hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ của Bộ Tài chính;

11/ Căn cứ vào Chương trình hoạt động cụ thể trong năm, lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng quy định;

12/ Thực hiện các nhiệm vụ khác theo hướng dẫn của Ủy ban Quốc gia.

Điều 2. Bộ phận thường trực của Ban gồm Trưởng ban và các Phó trưởng ban, có nhiệm vụ điều phối hoạt động chung của Ban; tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược Bình đẳng giới của Bộ Tài chính; đề xuất các vấn đề có liên quan đến hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính; đôn đốc các thành viên của Ban trong việc triển khai nhiệm vụ được phân công; hướng dẫn hoạt động của các Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các tổ chức thuộc Bộ Tài chính và của các cán bộ đầu mối tại các đơn vị.

Điều 3. Tổ giúp việc có nhiệm vụ chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban; tổ chức công tác thống kê tình hình đội ngũ cán bộ nữ của Bộ Tài chính; lập dự toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ của Bộ Tài chính; chuẩn bị các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban Quốc gia hoặc cơ quan có thẩm quyền và thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

Điều 4. Tiểu ban Tuyên truyền có nhiệm vụ tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giới, về chủ trương, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ...; tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao năng lực về giới cho các thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính và Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các tổ chức thuộc Bộ.

Điều 5. Tiểu ban Chính sách có nhiệm vụ giúp theo dõi, đôn đốc kiểm tra các đơn vị của Bộ trong việc đưa vấn đề giới vào quá trình xây dựng và thực hiện các chính sách, chế độ, chương trình, dự án được phân công phụ trách; tham gia với Ủy ban Quốc gia nghiên cứu xây dựng các văn bản về chính sách, chế độ tài chính đối với hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ; báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải quyết.

Điều 6. Tiểu ban Kiểm tra có nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ nữ và Kế hoạch thực hiện chiến lược về bình đẳng giới; kiểm tra hoạt động của các Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các đơn vị; Đề xuất Trưởng ban cử thành viên của các tiểu ban và của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ của các đơn vị trong ngành Tài chính tham gia các đoàn kiểm tra của Ủy ban Quốc gia và các đoàn kiểm tra của Ban VSTBPN Bộ Tài chính; báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ các đơn vị và đề xuất hướng giải quyết.

Điều 7. Nhiệm vụ của các Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các đơn vị và của các cán bộ làm đầu mối: tham mưu với lãnh đạo đơn vị trong việc đưa vấn đề giới vào các chính sách, chế độ do đơn vị chủ trì soạn thảo; trong việc thực hiện chính sách đối với cán bộ nữ của đơn vị (khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng...); triển khai các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ đơn vị theo chỉ đạo của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính; định kỳ báo cáo tình hình lồng ghép giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ đơn vị với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính:

1/ Trưởng ban:

+ Chịu trách nhiệm trước Ban Cán sự đảng và Bộ Trưởng Bộ Tài chính trong việc điều hành, tổ chức triển khai hoạt động của Ban và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược về bình đẳng giới của Bộ Tài chính;

+ Định kỳ 6 tháng, báo cáo Ban Cán sự đảng và Bộ Trưởng tình hình hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất hướng giải quyết;

+ Phân công nhiệm vụ cho các Phó Trưởng ban và các thành viên của Ban;

+ Tham gia ý kiến với Ban cán sự đảng và Bộ trưởng Bộ Tài chính trong việc chỉ đạo các đơn vị đưa vấn đề giới vào các chính sách, chế độ do Bộ chủ trì soạn thảo và trong việc thực hiện chính sách đối với cán bộ nữ của Bộ (khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng...).

+ Thực hiện nhiệm vụ thành viên Ủy ban Quốc gia.

2/ Phó trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về phần việc được phân công. Có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các thành viên và các Tiểu ban được giao phụ trách trong việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban theo đúng tiến độ; thay mặt Trưởng ban điều hành công việc của Ban khi được ủy quyền.

3/ Các thành viên của Ban chịu trách nhiệm trước Trường ban về việc triển khai nhiệm vụ được giao. Có nhiệm vụ triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban theo đúng tiến độ; triển khai kế hoạch thực hiện chiến lược về bình đẳng giới của đơn vị; tham gia đầy đủ các kỳ họp, các hoạt động của Ban; đề xuất với Trường ban và các Phó Trường ban những vấn đề cần triển khai để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược về bình đẳng giới của Bộ Tài chính.

Điều 9. Chế độ hội họp

Ban họp 1 năm 2 lần vào tháng 6 và tháng 12 để kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Ban và việc triển khai thực hiện Chiến lược Bình đẳng giới và đề ra định hướng hoạt động cho thời gian tiếp theo;

Trường họp cần thiết Trường ban có thể triệu tập họp đột xuất hoặc lấy ý kiến tham gia của các thành viên bằng văn bản.

Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo

+ Định kỳ 6 tháng, Trường ban có trách nhiệm báo cáo Ban cán sự đảng và Bộ trưởng Bộ Tài chính về kết quả hoạt động của Ban; kiến nghị với Ban cán sự đảng và Bộ trưởng các vấn đề có liên quan tới hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính.

+ Định kỳ 6 tháng (vào tuần thứ 3 của tháng 6), hàng năm (vào tuần thứ 3 của tháng 12) các Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ của các đơn vị có trách nhiệm gửi báo cáo tình hình hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ đơn vị về Ban VSTB của PN Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Bộ và Ủy ban Quốc gia.

Trường họp phải báo cáo chuyên đề đột xuất sẽ thực hiện theo hướng dẫn của Trường ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính.

Điều 11. Mối quan hệ công tác của Ban:

+ Với Ban Cán sự đảng và Bộ trưởng Bộ Tài chính: chịu sự chỉ đạo triển khai các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính;

+ Với Đảng ủy cơ quan Bộ: phối hợp trong việc triển khai các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính;

+ Với Ủy ban Quốc gia: chịu sự chỉ đạo định hướng công tác và báo cáo tình hình hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính;

+ Với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ của các đơn vị trong ngành Tài chính: chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ đơn vị;

+ Với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các Bộ, ngành khác: trao đổi thông tin và kinh nghiệm công tác.

Điều 12. Điều kiện làm việc của Ban

+ Ban được sử dụng con dấu của Bộ đối với các văn bản do Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban (trong trường hợp được Trưởng ban uỷ quyền) ký;

+ Kinh phí, điều kiện và phương tiện làm việc của Ban do Cục Kế hoạch – Tài chính bào đảm theo quy định chung;

+ Ban được cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ quốc gia và của Bộ Tài chính;

+ Các thành viên của Ban được cung cấp thông tin về hoạt động của Ban và các vấn đề có liên quan đến phần việc mà thành viên đó phụ trách.

Điều 13. Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định theo đề nghị của Trưởng Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Tài chính./.

BỘ TRƯỞNG



Đinh Tiến Dũng

Đinh Tiến Dũng